



# THAM SỐ HÓA KIỂU DỮ LIỆU

LẬP TRÌNH HƯỚNG ĐỐI TƯỢNG

GVHD: Trương Toàn Thịnh

# NỘI DUNG

- ∞ Giới thiệu
- ∞ Tham số hóa cho hàm & lớp
- ∞ Xử lý trường hợp đặc biệt
- ∞ Tham số hóa với các thông tin phụ
- ∞ Kế thừa các lớp được tham số hóa
- ∞ Các vấn đề khác

# GIỚI THIỆU

## ∞ Xét tình huống hàm swap

```
void swap(int& a, int& b){  
    int temp = a;  
    a = b;  
    b = temp;  
}  
void swap(float& a, float& b){  
    float temp = a;  
    a = b;  
    b = temp;  
}
```

# GIỚI THIỆU

- ∞ Cần cơ chế tổng quát hóa kiểu dữ liệu
  - Nâng cao tính tái sử dụng mã nguồn
  - Không lặp lại đoạn mã
  - Tập trung phát triển tính năng chương trình
- ∞ Tham số hóa cho hàm swap

```
template <class T>
void swap(T& a, T& b){
    T temp = a;
    a = b;
    b = temp;
}
```

# NỘI DUNG

- ∞ Giới thiệu
- ∞ Tham số hóa cho hàm & lớp
- ∞ Xử lý trường hợp đặc biệt
- ∞ Tham số hóa với các thông tin phụ
- ∞ Kế thừa các lớp được tham số hóa
- ∞ Các vấn đề khác

# THAM SỐ HÓA CHO HÀM & LỚP

∞ Cú pháp tham số hóa cho hàm

```
template <class T>
```

```
<Kiểu dữ liệu> Tên_hàm(T){
```

```
//...
```

```
}
```

```
template <class T, class U>
```

```
<Kiểu dữ liệu> Tên_hàm(T, U){
```

```
//...
```

```
}
```

# THAM SỐ HÓA CHO HÀM & LỚP

∞ Cú pháp tham số hóa cho lớp (viết trong cùng một tập tin)

```
template <class T>
```

```
class TênLớp{
```

```
//...
```

```
};
```

```
template <class T>
```

```
<Kiểu dữ liệu> TênLớp<T>::TênHàm(...) {
```

```
//...
```

```
}
```

# THAM SỐ HÓA CHO HÀM & LỚP

## ∞ Ví dụ

```
#include <iostream>
using namespace std;

template <class T>
class MyArray {
private:
    T* pArr;
    int n;
public:
    MyArray();
    ~MyArray();
};
```

```
template <class T>
MyArray<T>::MyArray() {
    n = 0;
    pArr = NULL;
}

template <class T>
MyArray<T>::~~MyArray() {
    if (n > 0) {
        delete[] pArr;
        n = 0;
    }
}
```



# NỘI DUNG

- ∞ Giới thiệu
- ∞ Tham số hóa cho hàm & lớp
- ∞ Xử lý trường hợp đặc biệt
- ∞ Tham số hóa với các thông tin phụ
- ∞ Kế thừa các lớp được tham số hóa
- ∞ Các vấn đề khác

# XỬ LÝ TRƯỜNG HỢP ĐẶC BIỆT

⌘ Khi có nhu cầu xử lý riêng cho một kiểu dữ liệu nào đó, ta có thể viết hàm bổ sung

⌘ Ví dụ hàm template sau

```
template <class T>
```

```
void dichchuyen(T& x, int k){x += k;}
```

⌘ Ta có nhu cầu xử lý riêng nếu T là char

```
template <>
void dichchuyen<char>(char& x, int k) {
    if(x == toupper(x)){
        if(x + k > 'Z') x = 'A' + x + k - 'Z' - 1;
        else x += k;
    }
    else{
        if(x + k > 'z') x = 'a' + x + k - 'z' - 1;
        else x += k;}}}
```

# XỬ LÝ TRƯỜNG HỢP ĐẶC BIỆT

∞ Đối với lớp ta cũng có cú pháp tương tự

```
template <>
class Tên_lớp<char> {
    //...
}
```

# THAM SỐ HÓA KIỂU DỮ LIỆU VỚI THÔNG TIN PHỤ

☞ Có thể cung cấp thêm thông tin phụ

☞ Xét ví dụ lớp MyArray

```
template <class T, int SIZE>
```

```
class MyArray{
```

```
    public:
```

```
        //...
```

```
    private:
```

```
        T arr[SIZE];
```

```
};
```

```
template <class T = int, int SIZE = 100>
```

```
class MyArray{
```

```
    public:
```

```
        //...
```

```
    private:
```

```
        T arr[SIZE];
```

```
};
```

☞ Trong hàm main ta có thể khai báo

```
MyArray<int, 50> a; //MyArray<> a;
```

# NỘI DUNG

- ∞ Giới thiệu
- ∞ Tham số hóa cho hàm & lớp
- ∞ Xử lý trường hợp đặc biệt
- ∞ Tham số hóa với các thông tin phụ
- ∞ Kế thừa các lớp được tham số hóa
- ∞ Các vấn đề khác

# KẾ THỪA CÁC LỚP THAM SỐ HÓA

## ☞ Xét ví dụ

```
#include <iostream>
using namespace std;
template <class T>
class A{
public:
    void doSth(){cout << "abc..." << endl}
private:
    T a;
};
```

```
template <class T>
class B: public A<T>{
public:
    void doSthElse(){
        doSth();
    }
};
```

☞ Khi dùng gcc biên dịch sẽ bị lỗi không tìm thấy hàm ‘doSth()’. Có thể dùng các cách

- Sửa thành: `this->doSth()`
- Sửa thành: `A<T>::doSth()`

# NỘI DUNG

- ∞ Giới thiệu
- ∞ Tham số hóa cho hàm & lớp
- ∞ Xử lý trường hợp đặc biệt
- ∞ Tham số hóa với các thông tin phụ
- ∞ Kế thừa các lớp được tham số hóa
- ∞ Các vấn đề khác



# CÁC VẤN ĐỀ KHÁC

∞ Xảy ra lỗi liên kết nếu tách phần cài đặt và khai báo ra hai tập tin ‘.h’ và ‘.cpp’

```
template <class T>
class MyArr{
private:
    T* arr;
    int n;
public:
    MyArr();
    ~MyArr();
};
```

```
#include "MyArr.h"
template <class T>
MyArr<T>::MyArr(){
    n = 0;
    arr = NULL;
}
MyArr<T>::~~MyArr(){
    if(n > 0){
        delete[] arr;
        n = 0;
        arr = NULL;
    }
}
```

- Gộp chung để sửa lỗi
- Thêm dòng lệnh: `template class MyArr<int>;` ở cuối tập tin `MyArr.cpp` (Bất tiện vì cần biết trước kiểu sử dụng)



# CÁC VẤN ĐỀ KHÁC

## ∞ Xảy ra lỗi khi dùng hàm friend

- Định nghĩa hàm **friend** trong khai báo lớp

```
template <class T>
class A{
    private:
        int a;
    public:
        friend ostream& operator<<(ostream& o, const A<T>& src){
            o<<"The value is: " << src.a << endl;
            return o;
        }
};
```

- Dùng kí hiệu '<>' tại hàm friend trong lớp

```
template <class T>
class A{
    private: int a;
    public: friend ostream& operator<<>(ostream&, const A<T>&);
};
```